

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 18  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2025/KDTM-ST

Ngày: 29 - 9 - 2025

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng,  
thế chấp tài sản

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 18 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Hồng Diễm Phúc

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phạm Minh Thuận;

2. Bà Nguyễn Kim Lý.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Oanh - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 18 Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 18 Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 34/2025/TLST-KDTM ngày 25 tháng 4 năm 2025 về việc “tranh chấp hợp đồng tín dụng, thế chấp tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2025/QĐXXST-KDTM ngày 29 tháng 7 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 69/2025/QĐST-KDTM ngày 22/8/2025 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S; địa chỉ trụ sở: Tầng A, 2, 3, 20, 23, Tháp B, Khu thương mại dịch vụ kết hợp nhà ở cao tầng tại lô đất 1-13 thuộc Khu C - Số A, đường T, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: Ông Kang G – Chức danh: Tổng Giám đốc;

**Người đại diện theo ủy quyền:** Ông Phạm Quang D, sinh năm 1978; nơi thường trú: 1, khu phố A, phường H, tỉnh Đồng Nai (Theo Văn bản ủy quyền ngày 06/3/2025).

**- Bị đơn** Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II; địa chỉ trụ sở: 1207, Đại lộ B, khu phố B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Trọng G1 – Chức danh: Giám đốc.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*1. Tại Đơn khởi kiện đề ngày 6/03/2025 và quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn trình bày:*

Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Xây dựng Đất nguồn II có vay tại Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S theo các hợp đồng tín dụng sau:

Hợp Đồng Tín Dụng số: DSG/HDTD/DATNGUONII/202106 ngày 03/06/2021, số tiền vay: 389.000.000 đồng; thời hạn vay: 60 tháng; mục đích vay: mua 1 xe ô tô nhãn hiệu: TOYOTA, số loại: VIOS G MLM; Màu sơn: Nâu vàng; Số khung: RL4B23F38M5113789; Số máy: 2NRX701002; Biển số đăng ký: 61A-944.71 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 61 013076, Công an tỉnh B cấp ngày 28/05/2021. Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II đã nhận nợ từ Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S với số tiền là: 389.000.000 đồng. Lãi suất: Áp dụng lãi suất cố định là 7,5%/năm trong suốt Thời hạn cho vay. Trả lãi và gốc vào ngày 15 hàng tháng (gốc trả đều hàng tháng là: 6.483.333 đồng, và lãi trả hàng tháng theo dư nợ giảm dần của gốc).

Việc vay vốn được Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II bảo đảm bằng tài sản sau: xe ô tô nhãn hiệu: TOYOTA, số loại: VIOS G MLM; Màu sơn: Nâu vàng; Số khung: RL4B23F38M5113789; Số máy: 2NRX701002; Biển số đăng ký: 61A-944.71 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 61 013076, Công an tỉnh B cấp ngày 28/05/2021 theo Hợp đồng thế chấp số: DSG/HDTC/DATNGUONII/202106 ngày 03/6/2021 được ký kết giữa Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II và Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S.

Quá trình vay, đối với Hợp Đồng Tín Dụng số: DSG/HDTD/DATNGUONII/202106 ngày 29/9/2025 Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II đã trả tiền nợ gốc 149.400.749 đồng, tiền lãi 46.792.262 đồng.

Trong quá trình thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo các hợp đồng tín dụng trên, Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trả nợ tại điều khoản trả nợ đối với hợp đồng tín dụng nêu trên dẫn đến khoản vay bị quá hạn từ ngày 16/6/2023.

Tính đến ngày 29/9/2025 Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II còn nợ Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S số tiền 302.936.585 đồng, trong đó: Nợ gốc: 239.599.251 đồng; lãi trong hạn là 42.786.755 đồng; lãi quá hạn là 20.550.579 đồng. Do đó, Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau đây đối với bị đơn:

- Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Hợp Đồng Tín Dụng số: DSG/HDTD/DATNGUONII/202106 ngày 03/06/2021, tính đến ngày 29/9/2025 là 302.936.585 đồng, trong đó: Nợ gốc là 239.599.251 đồng; lãi trong hạn là 42.786.755 đồng; lãi quá hạn là 20.550.579 đồng.

- Trường hợp Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II không thanh toán tiền vay hoặc chỉ thanh toán được một phần khoản vay theo Hợp Đồng Tín

Dụng số: DSG/HDTD/DATNGUONII/202106 ngày 03/06/2021 đã ký thi Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

2. Quá trình tiến hành tố tụng, Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự để bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II tham gia giải quyết vụ án nhưng người đại diện theo pháp luật của Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II vắng mặt không có lý do. Đồng thời, Tòa án đã yêu cầu người đại diện theo pháp luật của Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II có ý kiến trả lời bằng văn bản đối với các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng người đại diện theo pháp luật của Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II không có ý kiến cũng như không cung cấp tài liệu, chứng cứ về quá trình ký kết hợp đồng tín dụng, thế chấp tài sản, cũng như việc trả tiền gốc cho nguyên đơn. Do đó, Tòa án không thu thập được ý kiến của bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II.

Quá trình xác minh, bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II có trụ sở tại địa chỉ trụ sở: Số A, Đại lộ B, khu phố B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Trọng G1 – Chức danh: Giám đốc.

3. *Tại phiên tòa:* Đại diện nguyên đơn ông Phạm Quang D có đơn xin xét xử vắng mặt và giao nộp cho Tòa án Bảng tính gốc lãi tính đến ngày 29/9/2025 đối với khoản vay theo Hợp Đồng Tín Dụng số: DSG/HDTD/DATNGUONII/202106 ngày 03/06/2021. Đồng thời thay đổi yêu cầu khởi kiện về tiền nợ gốc, tiền lãi tính đến ngày 29/9/2025 là 302.936.585 đồng, trong đó: Nợ gốc là 239.599.251 đồng; lãi trong hạn là 42.786.755 đồng; lãi quá hạn là 20.550.579 đồng.

Trường hợp Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II không thanh toán tiền vay hoặc chỉ thanh toán được một phần khoản vay theo hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp đã ký thi Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do.

4. *Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:*

- *Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:* Quá trình tố tụng từ khi thụ lý đến trước khi khai mạc phiên tòa, Thẩm phán đã tiến hành đúng và đầy đủ các quy định về thủ tục tố tụng được quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án được đưa ra xét xử đúng thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định tại chương XIV của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng: Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Hợp đồng tín dụng giữa ngân hàng và bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật và đã phát sinh hiệu lực, buộc các bên phải chịu trách nhiệm đối với những điều khoản đã thỏa thuận và cam kết trong hợp đồng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Do đó, Ngân hàng khởi kiện buộc bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II trả cho Ngân hàng số tiền 302.936.585 đồng, trong đó: Nợ gốc là 239.599.251 đồng; lãi trong hạn là 42.786.755 đồng; lãi quá hạn là 20.550.579 đồng tính đến ngày 29/9/2025 là có căn cứ chấp nhận.

Trường hợp bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là có căn cứ chấp nhận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, sau khi Hội đồng xét xử nghị án, nhận thấy:

#### **[1] Về tố tụng :**

[1.1] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Đại diện nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, Người đại diện theo pháp luật của bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II đã được Tòa án triệu tập hợp lệ vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

#### **[1.2] Về việc thay đổi yêu cầu khởi kiện:**

Xét việc thay đổi yêu cầu khởi kiện về tiền nợ gốc, lãi của đại diện nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, thuộc phạm vi được uỷ quyền và không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, phù hợp Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên có cơ sở chấp nhận.

#### **[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:**

[2.1] Xét Hợp đồng hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S và Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Xây dựng Đất nguồn II, thấy rằng: Về hình thức và nội dung của hợp đồng không trái pháp luật, phù hợp Điều 463 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 23, khoản 1 Điều 30 của Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Thống đốc Ngân hàng N quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng nên phát sinh hiệu lực.

Xét thấy Hợp Đồng Tín Dụng số: DSG/HDTT/DATNGUONII/202106 ngày 03/06/2021 là loại hợp đồng vay có kỳ hạn, có lãi suất, có thế chấp tài sản bảo đảm. Quá trình thực hiện hợp đồng,

Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II không thanh toán nợ gốc, lãi đúng thời hạn là vi phạm nghĩa vụ của bên vay được quy định trong hợp đồng tín dụng nêu trên và Điều 466 Bộ luật Dân sự. Do đó, Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S khởi kiện yêu cầu Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Xây dựng Đất nguồn II trả nợ là phù hợp Điều 21 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Thống đốc Ngân hàng N và Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 nên có cơ sở chấp nhận.

[2.2] Xét yêu cầu về số tiền nợ gốc, thấy rằng: Tổng số tiền nợ gốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Xây dựng Đất nguồn II nợ của ngân hàng là 389.000.000 đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng vay, Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II đã trả được số tiền nợ gốc tính đến ngày 29/9/2025 là 149.400.749 đồng, Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Vật liệu Xây dựng Đất nguồn II còn nợ Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S đến ngày 29/9/2025 là 239.599.251 đồng. Do đó, có cơ sở buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Xây dựng Đất nguồn II trả lại số tiền nợ gốc còn lại của khoản vay trên là 239.599.251 đồng.

[2.3] Xét mức lãi suất, tiền lãi trong hạn, tiền lãi quá hạn trong hợp đồng tín dụng nêu trên, thấy rằng: Theo quy định tại Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng và Điều 13, 14 của Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Thống đốc Ngân hàng N thì các tổ chức tín dụng được quyền thỏa thuận mức lãi suất cho vay, lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn và các loại phí liên quan đến hợp đồng tín dụng với bên vay. Do đó, việc thỏa thuận mức lãi suất cho vay, điều chỉnh lãi suất cho vay theo Hợp Đồng Tín Dụng số: DSG/HDTD/DATNGUONII/202106 ngày 03/06/2021 là 7,5%/năm là không trái quy định pháp luật. Xét việc tính lãi của ngân hàng tính đến ngày 29/9/2025 đúng thỏa thuận hai bên đã ký kết, do đó có cơ sở chấp nhận yêu cầu về tiền lãi của ngân hàng, Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II phải trả lãi trong hạn là 42.786.755 đồng; lãi quá hạn là 20.550.579 đồng.

[2.4] Xét yêu cầu phát mãi tài sản, thấy rằng: Khi vay tiền, Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Xây dựng Đất nguồn II thế chấp cho Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S xe ô tô nhãn hiệu: TOYOTA, số loại: VIOS G MLM; Màu sơn: Nâu vàng; Số khung: RL4B23F38M5113789; Số máy: 2NRX701002; Biển số đăng ký: 61A-944.71 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 61 013076, Công an tỉnh B cấp ngày 28/05/2021 như đã trình bày tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án. Tài sản trên được các bên ký kết hợp đồng thế chấp tài sản và đăng ký giao dịch bảo đảm đúng quy định tại Nghị định 102/2017/NĐ-CP, ngày 01/9/2017 của Chính phủ quy định về đăng ký biện pháp bảo đảm và Nghị định số 163/2006/NĐ-CP 29 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ quy định về giao dịch bảo đảm, Nghị định số 11/2012/NĐ-CP 22 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2006/NĐ-CP 29 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ quy định về giao dịch bảo đảm (nay là Nghị định 21/2021/NĐ-CP, ngày 19/3/2021 của Chính phủ quy định thi hành Bộ luật Dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ) nên phát sinh hiệu lực. Do đó, trường hợp Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II không thanh

toán số nợ trên, nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản thế chấp để đảm bảo việc thi hành án.

Từ những căn cứ nêu trên nên Hội đồng xét xử nhận thấy có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S số tiền nợ vay tính đến ngày 29/9/2025 là 302.936.585 đồng, trong đó: Nợ gốc là 239.599.251 đồng; lãi trong hạn là 42.786.755 đồng; lãi quá hạn là 20.550.579 đồng. Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Xây dựng Đất nguồn II vẫn phải tiếp tục chịu lãi quá hạn theo hợp đồng tín dụng đã ký cho tới khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S.

[3] Từ những nhận định trên, xét thấy ý kiến phát biểu về việc giải quyết vụ án của Kiểm sát viên có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của ngân hàng được Tòa án chấp nhận nên Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II phải chịu án phí trên số tiền nợ phải trả cho Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Cát (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 18 Thành phố H) trả lại cho Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các điều 147, 271, 273, 278, 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ các điều 463, 466 Bộ luật Dân sự 2015 và các điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010;
- Căn cứ Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 ;
- Căn cứ Nghị quyết 01/2019/NQ- HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm ;
- Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015 ;
- Căn cứ Nghị định 102/2017/NĐ-CP, ngày 01/9/2017 của Chính phủ quy định về đăng ký biện pháp bảo đảm và Nghị định 21/2021/NĐ-CP, ngày 19/3/2021 của Chính phủ quy định thi hành Bộ luật Dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.
- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã sửa đổi bổ sung năm 2014).

### **Tuyên xử:**

1. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S đối với bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, thế chấp tài sản.

Về tiền nợ: Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S tổng số tiền 302.936.585 đồng, trong đó: Nợ gốc là 239.599.251 đồng; lãi trong hạn là 42.786.755 đồng; lãi quá hạn là 20.550.579 đồng tính đến ngày 29/9/2025 theo Hợp Đồng Tín Dụng số: DSG/HDTD/DATNGUONII/202106 ngày 03/06/2021 đã ký giữa Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S và Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II.

Tiền lãi từ ngày 30/9/2025 trở đi được tiếp tục tính trên dư nợ gốc thực tế theo mức lãi suất quá hạn thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II trả hết số nợ trên, Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S và Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II có trách nhiệm thực hiện thủ tục xóa đăng ký giao dịch bảo đảm tài sản, Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S trả lại Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 61 013076, Công an tỉnh B cấp ngày 28/05/2021.

Trường hợp Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II không trả số tiền trên hoặc trả nhưng không đầy đủ thì Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản thế chấp gồm: xe ô tô nhãn hiệu: TOYOTA, số loại: VIOS G MLM; Màu sơn: Nâu vàng; Số khung: RL4B23F38M5113789; Số máy: 2NRX701002; Biển số đăng ký: 61A-944.71 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 61 013076, Công an tỉnh B cấp ngày 28/05/2021 theo Hợp đồng thế chấp số: DSG/HDTTC/DATNGUONII/202106 ngày 03/6/2021.

Trường hợp sau khi xử lý tài sản thế chấp là: xe ô tô nhãn hiệu: TOYOTA, số loại: VIOS G MLM; Màu sơn: Nâu vàng; Số khung: RL4B23F38M5113789; Số máy: 2NRX701002; Biển số đăng ký: 61A-944.71 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 61 013076, Công an tỉnh B cấp ngày 28/05/2021 cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II không đủ để thanh toán nợ cho Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S thì Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II có trách nhiệm tiếp tục trả cho đến khi thanh toán xong nợ. Trường hợp nếu sau khi phát mãi mà giá trị phát mãi lớn hơn nghĩa vụ thanh toán nợ của Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II với Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S thì Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S phải hoàn trả phần giá trị còn lại cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II. Thi hành tại Cơ quan thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

2. Về án phí sơ thẩm: Công ty Trách nhiệm hữu hạn T Đất nguồn II phải chịu số tiền 15.146.829 đồng nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 18 Thành phố Hồ Chí Minh.

H lại Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.193.649 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000447 ngày 23/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Cát (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 18 Thành phố Hồ Chí Minh).

Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày niêm yết Bản án. Viện kiểm sát kháng nghị Bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự./.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS Khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công Thông tin điện tử của TANDTC (nếu có);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Hồng Diễm Phúc**





